TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: **22** /2022/HSST
Ngày : 26/4/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Thùy**.

Các Hội thẩm nhân dân 1/ Ông **Nguyễn Văn Lợi**;

2/ Ông **Nguyễn Ngọc Hai**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Mai Ánh Ngọc** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Tuyết Mai** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST – HS ngày 11/01/2022 đối với các bị cáo:

1/ LÊ NGUYỄN HOÀNG T; giới tính: nam; sinh năm 1975 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 102/9 Đường B, Phường C, quận N, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: tài xế; Con ông: Lê Thành C (chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ; Hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án – tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/6/1999, bị TAND Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân"; Ngày 03/3/2006, bị TAND quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/2/2021 (có mặt).

2/ NGUYỄN HOÀNG G, giới tính: nam; sinh năm 1984 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 337 Đường Q, Phường A, quận P, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: G10 cư xá C, khu phố 10, phường B, Huyện E, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: kỹ thuật viên tin học; Con ông: Nguyễn Trọng K; Con bà: Lê Thúy A; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án – tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/2/2021 (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
Ông Văn Hoàng N, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Địa chỉ: 337 Đường Q, Phường A, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 12/02/2021, Công an Phường C, quận N kiểm tra hành chính nơi cư trú nhà số 102/9 Đường B, Phường C, quận N phát hiện trong phòng ngủ lầu 3 có 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể không màu trong 01 gói thuốc lá hiệu Jet và 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu để trong túi xách màu đen nên lập biên bản thu giữ và niêm phong. Qua xác minh, số tinh thể không màu thu giữ trong gói thuốc lá hiệu Jet là của Nguyễn Hoàng G, còn số tinh thể không màu thu giữ trong túi xách màu đen là của Lê Nguyễn Hoàng T.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng G khai: Lúc 20 giờ 00 phút ngày 12/2/2021, G đến nhà T tại số 102/9 Đường B, Phường C, quận N. Sau đó, T rủ G lên phòng ngủ của T tại lầu 3 ngồi chơi. Lên đến phòng, thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sẵn nên G tự ý lấy sử dụng, lúc này T cùng sử dụng chung. Sau đó, T lấy trong túi xách màu đen ra 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy rồi lấy một ít bỏ vào gói nylon khác đưa cho G, G lấy gói ma túy bỏ vào trong bao thuốc lá hiệu Jet của G rồi đưa cho T số tiền 400.000 đồng nhưng T không lấy, G cũng không cất lại mà để trên sàn nhà với mục đích là để đưa cho T. Sau đó, cả hai tiếp tục sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T đi ra ngoài.

Đến ngày 19/2/2021, Công an Phường M, quận N tuần tra phát hiện bắt giữ Lê Nguyễn Hoàng T tại trước số 326 Đường P, Phường M, quận N. T khai số ma túy trên là do T mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại khu vực phường C, Quận T với giá 600.000 đồng. Ngoài ra, T và G còn khai cả hai đã cùng nhau sử dụng ma túy vài lần trước đó.

Theo Kết luận giám định số 1223/KLGĐ – H ngày 19/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh xác định: "Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Nguyễn Hoàng G, Lê

Phạm Trung T (Điều tra viên), Nguyễn Văn H (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường C, quận N ký hiệu mẫu m1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7532g loại Methamphetamine; tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Nguyễn Hoàng G, Lê Phạm Trung T (Điều tra viên), Nguyễn Văn H (người chứng kiến), Phan Thị Mỹ L (đại diện gia đình) và hình dấu Công an Phường C, quận N ký hiệu mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,1942g loại Methamphetamine".

Vật chứng: số ma túy thu giữ; 01 túi xách màu đen, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59E1 – 712.35; 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, biển số 59S1 – 415.81 (đã trả cho ông Văn Hoàng N) và số tiền 400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT – VKS.PN ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

1. Bị cáo T mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.
2. Bị cáo G mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với 02 bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ và những vật không còn giá trị sử dụng.
- Trả lại cho bị cáo G 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 và số tiền 400.000 đồng.
- Trả lại cho bị cáo T 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59E1 – 712.35.

Các bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra lại và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận: Lúc 20 giờ 00 phút ngày 12/2/2021, G đến nhà T tại số 102/9 Đường B, Phường C, quận N để chúc tết. Sau đó, T rủ G lên phòng ngủ của T tại lầu 3 ngồi chơi. Khi T đi xuống nhà lấy bia, G nhìn thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bên trong còn ít ma túy) để sẵn trong phòng nên G đã tự ý lấy để sử dụng, lúc này T không sử dụng chung. Lời khai trước đây của các bị cáo trong quá trình điều tra khai cả hai sử dụng ma túy chung là không chính xác. Sau khi lên phòng, T lấy trong túi xách màu đen ra 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy rồi lấy một ít bỏ vào gói nylon khác đưa cho G, G lấy gói ma túy bỏ vào trong bao thuốc lá hiệu Jet của G mang theo và để trên sàn nhà, G đưa cho T số tiền 400.000 đồng nhưng T không lấy. G cũng không cất lại mà để trên sàn nhà với mục đích là để "lì xì" cho T. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T đi ra ngoài, còn mình G trong phòng thì bị Công an phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang.

Ngày 24/11/2021, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã ra Quyết định số 43/2021/HSST – QĐ quyết định trả hồ sơ cho VKSND quận Phú Nhuận để điều tra bổ sung xem xét có căn cứ ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ra thì các bị can còn có hành vi khác mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm hay không?

Ngày 06/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận có Công văn số 17/CV – VKS gửi Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận giữ nguyên quan điểm đã truy tố theo cáo trạng số 38/CT – VKS ngày 19/7/2021 đối với các bị can Lê Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bởi lẽ, sau khi trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận để điều tra làm rõ

những vấn đề do Tòa án trả hồ sơ thì xác định: "Ngày 27/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận đã tiến hành lấy lời khai và cho đối chất giữa Lê Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng G. Theo đó, cả T và G đều khai đến nhà T với mục đích là để chúc tết, khi đến nơi, G lên phòng T và thấy có sẵn dụng cụ sử dụng ma túy nên G tự lấy ra sử dụng, T không có hành vi lôi kéo, dụ dỗ hoặc lấy ma túy cho G sử dụng. Hai bị can cũng không sử dụng ma túy chung với nhau".

Theo quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: "Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử". Do đó, hội đồng xét xử căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra cũng như lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay xác định đã có đủ cơ sở kết luận hành vi cất trữ ma túy để sử dụng có khối lượng 3.9474g loại Methamphetamine như nêu trên của các bị cáo (trong đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm với khối lượng 3,1942g loại Methamphetamine và bị cáo G phải chịu trách nhiệm với khối lượng 0,7532g loại Methamphetamine) đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Xét về nhân thân thì bị cáo G là người có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo T là người có nhân thân rất xấu, do ngày 09/6/1999 bị cáo bị TAND Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân"; ngày 03/3/2006 bị TAND quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong các bản án này, đã được xóa án tích nhưng không biết tu sửa bản thân, vẫn bất chấp phạm tội, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng nhiều hơn của bị cáo G nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02(hai) gói giấy niêm phong ghi chữ " 1223/21 Phú Nhuận gói 1" và " 1223/21 Phú Nhuận gói 2" có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H bên trong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet cùng 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu xám, số sim 0917194514 và số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo G không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo G.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 59E1 – 712.35, số khung 5802EY573317, số máy JF58E0458955 do bị cáo T đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Xét, chiếc xe này không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59S1 – 41581 thu giữ của Nguyễn Hoàng G. Quá trình điều tra xác minh xác định xe này do ông Văn Hoàng N đứng tên chủ sở hữu. Ngày 12/2/2021, ông N có cho G mượn làm phương tiện đi lại, không biết G phạm tội. Đến ngày 19/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận đã trả lại chiếc xe này cho ông N. Ông N đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận và không đề cập giải quyết.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét, các bị cáo không có thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nguyễn Hoàng T 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 19/2/2021.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng G 02 (Hai) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 13/2/2021.

[3]. Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) gói giấy niêm phong ghi chữ " 1223/21 Phú Nhuận gói 1" và "1223/21 Phú Nhuận gói 2" có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H bên trong chứa ma túy;

+ 01 (một) túi xách màu đen;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;

+ 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T: 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 59E1 – 712.35, số khung RLHJF5802EY573317, số máy JF58E0458955.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng G:

+ Số tiền 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng.

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 6S, màu xám, số sim: 0917194514, số imei: 353255079034610 (do tắt nguồn nên không kiểm tra được số imei và số sim).

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Theo Giấy nộp tiền ngày 03/3/2021 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (ViettinBank), tên người nộp: Trương Văn T – bút lục 161)*.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không.

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Ông N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy